

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 8 năm 2024

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CHUYỂN ĐỔI MÔN HỌC NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)	
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	Giống cây trồng	Khảo nghiệm giống cây trồng.	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	7,5	15
		Sản xuất giống cây trồng.	1	2	0	0	0	0	0	0				
		Ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô tế bào trong nhân giống cây trồng nông, lâm nghiệp.	0	0	1	3,5	0	0	0	0				
2	Sử dụng, cải tạo và bảo vệ đất	Một số tính chất của đất trồng	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	4	10
		Biện pháp cải tạo và sử dụng một số loại đất xấu ở nước ta.	1	2	0	0	0	0	0	0				
3	Sử dụng và sản xuất phân bón thông thường	Đặc điểm, tính chất, kỹ thuật sử dụng một số loại phân bón thông thường.	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	4	10
		Ứng dụng công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón.	1	2	0	0	0	0	0	0				
4	Phòng trừ sâu, bệnh	Điều kiện phát sinh, phát triển của sâu, bệnh hại cây trồng	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	2	5

	hại cây trồng													
5	Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.	Một số sâu hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ.	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	6	15
		Một số bệnh hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ.	1	2	0	0	0	0	0	0				
		Ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.	1	2	0	0	0	0	0	0				
6	Kỹ thuật trồng trọt.	Quy trình trồng trọt và cơ giới hóa trong trồng trọt.	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	6	15
		Công nghệ cao trong thu hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt.	1	2	0	0	0	0	0	0				
		Chế biến sản phẩm trồng trọt.	1	2	0	0	0	0	0	0				
7	Trồng trọt công nghệ cao.	Giới thiệu về trồng trọt công nghệ cao.	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	6	15
		Một số công nghệ cao trong trồng trọt.	1	2	0	0	0	0	0	0				
		Công nghệ trồng cây không dùng đất.	1	2	0	0	0	0	0	0				
8	Bảo vệ môi trường trong trồng trọt.	Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường trong trồng trọt.	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	9,5	15
		Ứng dụng công nghệ vi sinh trong bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trồng trọt.	1	2	0	0	0	0	1	5,5				
Tổng	8	18	18	36	1	3,5	0	0	1	5,5	0	0	45	Tổng
Tỉ lệ (%)		30%	90%	80%	5%	7,8%	0	0	5%	12,2%	0	0	100%	Tỉ lệ (%)

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: CÔNG NGHỆ 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giống cây trồng.	Khảo nghiệm giống cây trồng.	Nhận biết: - Nêu được mục đích của công tác khảo nghiệm giống. - Nêu được cơ sở di truyền của công tác khảo nghiệm đối với một giống mới. - Nêu được các loại thí nghiệm khảo nghiệm giống cây trồng. Thông hiểu: - Phân tích được mục đích và nội dung của từng loại thí nghiệm khảo nghiệm giống cây trồng.			0	0
		Sản xuất giống cây trồng.	Nhận biết: - Nêu được hệ thống sản xuất giống cây trồng. - Nêu được quy trình sản xuất giống cây trồng tự thụ phấn theo sơ đồ duy trì. - Nêu được quy trình sản xuất giống cây trồng thụ phấn chéo. - Nêu được quy trình sản xuất giống cây trồng nhân giống vô tính. - Nêu được quy trình sản xuất giống cây rừng. Thông hiểu: - Phân biệt được các khái niệm hạt giống siêu nguyên chủng, giống nguyên chủng, giống xác nhận. - Giải thích được đặc điểm kỹ thuật mỗi bước trong quy trình sản xuất giống cây trồng nông nghiệp, cây rừng. - Phân biệt được quy trình sản xuất giống ở cây trồng tự thụ phấn (sơ đồ duy trì) và thụ phấn chéo; giữa cây tự thụ phấn (sơ đồ duy trì) và cây nhân giống vô tính.	2	1	0	0

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
		Ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô tế bào trong nhân giống cây trồng nông, lâm nghiệp.	Nhận biết: - Nêu được khái niệm về phương pháp nuôi cấy mô tế bào. - Nêu được các bước trong quy trình nhân giống bằng nuôi cấy mô, tế bào. Thông hiểu: - Giải thích được ý nghĩa các bước trong quy trình công nghệ nhân giống bằng nuôi cấy mô tế bào.			0	0
2	Sử dụng, cải tạo và bảo vệ đất.	Một số tính chất của đất trồng.	Nhận biết: - Nêu được khái niệm keo đất. - Mô tả được cấu tạo của keo đất và nêu được những tính chất của keo đất (trao đổi ion và khả năng hấp phụ). - Nêu được khả năng hấp phụ của đất. - Nêu được các phản ứng của dung dịch đất. - Nêu được ý nghĩa của việc nắm vững phản ứng của dung dịch đất trong sản xuất. Thông hiểu: - Phân biệt được hạt keo âm, hạt keo dương về cấu tạo và hoạt động trao đổi ion. - Phân biệt và nêu được nguyên nhân làm cho đất có độ chua hoạt tính và độ chua tiềm tàng và phản ứng kiềm của đất Vận dụng: - Đề xuất được biện pháp cải tạo và sử dụng hợp lý đất chua, đất kiềm.	2	0	0	0
		Biện pháp cải tạo và sử dụng một số loại đất xấu ở nước ta.	Nhận biết: - Trình bày được nguyên nhân hình thành hai loại đất xấu ở nước ta. - Nêu được tính chất của hai loại đất đó. - Trình bày được biện pháp cải tạo và hướng sử dụng hai loại đất đó. Thông hiểu:				

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			- Giải thích được mối liên hệ giữa nguyên nhân hình thành và tính chất của đất làm cơ sở xác định được các biện pháp cải tạo và hướng sử dụng hợp lý đối với từng loại đất trồng. Vận dụng: - Vận dụng được kiến thức để sử dụng đất trồng hợp lý ở địa phương đem lại hiệu quả kinh tế cao. - Đề xuất được biện pháp cải tạo, bảo vệ đất tại địa phương giúp cây trồng ngày càng phát triển.				
3	Sử dụng và sản xuất phân bón	Đặc điểm, tính chất, kĩ thuật sử dụng một số loại phân bón thông thường.	Nhận biết: - Kể tên được một số loại phân bón thường dùng trong nông, lâm nghiệp. Cho ví dụ từng loại. - Nêu được đặc điểm và tính chất một số loại phân bón thường dùng. Thông hiểu: - Phân biệt được đặc điểm, tính chất, cách sử dụng của phân hóa học, phân hữu cơ, phân vi sinh. - Mô tả được cách sử dụng các loại phân bón và giải thích được cơ sở khoa học của việc sử dụng phân bón có hiệu quả. Vận dụng: - Vận dụng được kiến thức để sử dụng phân bón hợp lý ở gia đình đem lại hiệu quả kinh tế cao đồng thời bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cho con người.	2	0	0	0
		Ứng dụng công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón.	Nhận biết: - Nêu được nguyên lí sản xuất phân bón vi sinh vật. - Trình bày được thành phần một số loại phân bón vi sinh vật trong sản xuất nông, lâm nghiệp. Thông hiểu:				

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			- Mô tả cách sử dụng có hiệu quả một số loại phân bón vi sinh vật trong sản xuất nông, lâm nghiệp. Vận dụng: - Vận dụng được kiến thức để sử dụng phân bón vi sinh vật hợp lí ở gia đình đem lại hiệu quả cao.				
4	Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng	Điều kiện phát sinh, phát triển của sâu, bệnh hại cây trồng	Nhận biết: - Nêu được những điều kiện phát sinh, phát triển của sâu, bệnh hại cây trồng. - Nêu được điều kiện lây lan của ổ dịch sâu, bệnh hại cây trồng. Thông hiểu: - Phân tích được ảnh hưởng của từng điều kiện đến sự phát sinh, phát triển sâu, bệnh hại cây trồng. Cho ví dụ minh họa. - Phân biệt được sâu hại và bệnh hại cây trồng về đối tượng gây hại và biểu hiện bị hại ở cây trồng. Cho ví dụ minh họa. Vận dụng: - Đề xuất được các biện pháp hạn chế sự phát sinh, phát triển sâu, bệnh hại cây trồng.	1	0	0	0
5	Phòng trừ sâu, bệnh	Một số sâu hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ.	Nhận biết Mô tả được đặc điểm nhận biết gây hại của sâu hại và biện pháp phòng trừ. Thông hiểu Phân biệt được đặc điểm nhận biết gây hại của một số loại sâu hại cây trồng thường gặp. Vận dụng Đề xuất được một số giải pháp, đặc điểm gây hại của sâu hại cây trồng ở địa phương.	3	0	0	

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
	hại cây trồng.	Một số bệnh hại cây trồng thường gặp và biện pháp phòng trừ.	Nhận biết - Mô tả được đặc điểm nhận biết gây hại của bệnh hại và biện pháp phòng trừ. Vận dụng Đề xuất được một số giải pháp phòng trừ, đặc điểm gây hại của bệnh hại cây trồng ở địa phương.				
		Ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.	Nhận biết Nêu được khái niệm, tác dụng của chế phẩm vi khuẩn, virus, nấm trừ sâu. Thông hiểu Phân tích được ý nghĩa của công nghệ vi sinh trong chế phẩm trừ sâu Vận dụng Lựa chọn được loại chế phẩm phù hợp để ứng dụng vào địa phương.				
6	Kĩ thuật trồng trọt.	Quy trình trồng trọt và cơ giới hóa trong trồng trọt.	Nhận biết -Nêu được các bước trong quy trình trồng trọt. -Nêu được một số ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt. Thông hiểu Làm rõ được ý nghĩa của việc ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt. Vận dụng Lựa chọn được giải pháp phù hợp để ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt.	3	0	0	
		Công nghệ cao trong thu hoạch và bảo quản sản phẩm trồng trọt.	Nhận biết Nêu được một số ứng dụng công nghệ cao trong thu hoạch, bảo quản sản phẩm trồng trọt. Vận dụng Đề xuất được biện pháp bảo quản phù hợp cho một số loại sản phẩm trồng trọt phổ biến ở địa phương.				

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
		Chế biến sản phẩm trồng trọt.	Nhận biết Nêu được mục đích của việc chế biến sản phẩm trồng trọt. Thông hiểu Phân tích được ưu nhược điểm của một số phương pháp chế biến sản phẩm trồng trọt.				
7	Trồng trọt công nghệ cao.	Giới thiệu về trồng trọt công nghệ cao.	Nhận biết Trình bày được những vấn đề cơ bản của trồng trọt công nghệ cao. Thông hiểu Phân tích được thực trạng của trồng trọt công nghệ cao. Vận dụng Đề xuất được biện pháp sử dụng công nghệ cao ở địa phương.	3	0	0	0
		Một số công nghệ cao trong trồng trọt.	Nhận biết Nêu được một số mô hình trồng trọt công nghệ cao. Thông hiểu Mô tả được một số mô hình trồng trọt công nghệ cao. Vận dụng Lựa chọn được giải pháp phù hợp để ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt.				
		Công nghệ trồng cây không dùng đất.	Nhận biết -Nêu được khái niệm trồng cây không dùng đất. Vận dụng Lựa chọn được hệ thống trồng cây không dùng đất để phù hợp cho một số loại cây trồng phổ biến ở địa phương.				
8	Bảo vệ môi trường	Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường trong trồng trọt.	Nhận biết Nêu được một số biện pháp hạn chế ô nhiễm môi trường trong trồng trọt. Thông hiểu Phân tích được ý nghĩa của các biện pháp bảo vệ môi trường trong trồng trọt.	2	0	0	1

TT	Nội dung kiến thức trong trồng trọt.	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
		Ứng dụng công nghệ vi sinh trong bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trồng trọt.	Nhận biết Nêu được vai trò của công nghệ vi sinh trong bảo vệ môi trường trồng trọt. Thông hiểu Phân tích được ý nghĩa của công nghệ vi sinh trong bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trồng trọt.				
Tổng	8	18	18	18	1	0	1